

Số: /BC-UBND

Hưng Yên, ngày tháng 10 năm 2025

BÁO CÁO
Tình hình phát triển kinh tế - xã hội 9 tháng,
nhiệm vụ trọng tâm quý IV năm 2025

I. TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI 9 THÁNG NĂM 2025

Chín tháng năm 2025, trong bối cảnh tình hình trong nước và quốc tế diễn biến phức tạp, khó lường, việc vận hành chính quyền địa phương 02 cấp còn nhiều khó khăn, vướng mắc, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện quyết liệt các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội, đẩy mạnh cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, thúc đẩy chuyển đổi số, cùng sự đồng thuận, ủng hộ của Nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp, tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh cơ bản ổn định và đạt được nhiều kết quả tích cực

Tổng sản phẩm (GRDP theo giá so sánh năm 2010) trên địa bàn tỉnh ước đạt 114.792 tỷ đồng, tăng 8,01% so với cùng kỳ năm 2024; trong đó: Nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 2,62%; công nghiệp và xây dựng tăng 9,68% (công nghiệp tăng 10,27% và xây dựng tăng 7,31%); dịch vụ tăng 7,63%. Tổng giá trị sản xuất ước đạt 437.394 tỷ đồng, tăng 9,33% so với cùng kỳ năm 2024¹.

Cơ cấu kinh tế: Nông, lâm nghiệp, thủy sản chiếm 12,66%; Công nghiệp và xây dựng chiếm 53,18%; Dịch vụ chiếm 28,06% và Thuế sản phẩm chiếm 6,10%.

1. Sản xuất công nghiệp và xây dựng

Giá trị sản xuất khu vực công nghiệp và xây dựng ước đạt 349.836 tỷ đồng, tăng 10,21% so với cùng kỳ năm 2024, trong đó giá trị công nghiệp ước đạt 302.138 tỷ đồng, tăng 10,49% và giá trị xây dựng ước đạt 47.698 tỷ đồng, tăng 8,48%. Chỉ số sản xuất công nghiệp 9 tháng tăng 11,51% so với cùng kỳ².

Tỉnh đã tổ chức gặp mặt, chúc Tết doanh nghiệp và khởi công một số dự án lớn (Khu phức hợp đô thị, nghỉ dưỡng, du lịch sinh thái, thể thao và sân golf cao cấp; Nhà máy sản xuất rượu Soju, KCN VSIP, KCN Hưng Phú, Bệnh viện đa khoa tại phường Trần Lãm...) tạo không khí sôi nổi, thi đua sản xuất kinh doanh ngay từ đầu năm và quảng bá môi trường đầu tư của tỉnh. Tổ chức làm việc với các doanh nghiệp thuộc nhóm ngành hàng chịu tác động trực tiếp từ thông tin chính sách thuế quan mới của Mỹ để nắm tình hình sản xuất kinh doanh và hoạt động xuất nhập khẩu trực tiếp vào thị trường Mỹ của doanh nghiệp. Tập trung chỉ

¹ Giá trị sản xuất: Nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 2,6%; Công nghiệp và xây dựng tăng 10,21%; Dịch vụ tăng 7,92%

² Trong đó, ngành khai khoáng tăng 11,47%; công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 11,53%; sản xuất, phân phối điện tăng 8,01%; cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải tăng 20,03%

đạo chuẩn bị các điều kiện cần thiết để đề xuất Trung ương cho phép thành lập Khu Kinh tế tự do; đẩy nhanh hoàn thành quy hoạch phân khu xây dựng các khu chức năng trong Khu kinh tế³. Rà soát công tác quản lý và phát triển các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh; tập trung tháo gỡ vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án các khu công nghiệp⁴; tổ chức các Hội nghị đối thoại với các doanh nghiệp trong các khu công nghiệp, cụm công nghiệp. Đẩy mạnh thu hút đầu tư vào khu kinh tế và các khu công nghiệp; các hoạt động sản xuất kinh doanh trong khu kinh tế, khu công nghiệp cơ bản ổn định. Ban hành Quy chế quản lý cụm công nghiệp và chỉ đạo về công tác quản lý và đầu tư phát triển các cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh; thành lập 07 cụm công nghiệp (*An Vũ, Quỳnh Trang, Thái Đô, Thụy Ninh, Thái Giang, Ngô Xá, Giai Phạm*).

Ban hành chương trình, kế hoạch và chỉ đạo các sở, ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện quyết liệt chỉ đạo của Chính phủ, Tỉnh ủy về tăng trưởng kinh tế 2 con số. Rà soát kịch bản tăng trưởng năm 2025 trong tình hình mới, trong đó đánh giá tác động trực tiếp từ chính sách thuế mới của Mỹ; rà soát kịch bản điều chỉnh kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng cuối năm sau sáp nhập tỉnh. Đề xuất, tham mưu cấp có thẩm quyền các chủ trương, các định hướng lớn và các tiêu chí quan trọng phát triển kinh tế - xã hội, các nhiệm vụ, chương trình, đề án quan trọng, cần thiết thực hiện, hoàn thành của tỉnh Hưng Yên nhiệm kỳ 2025-2030. Thành lập Tổ Công tác liên ngành phân tích dữ liệu phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trong phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh. Tham mưu Tỉnh ủy báo cáo tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TW ngày 01/11/2016 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về một số chủ trương, chính sách lớn nhằm tiếp tục đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động, sức cạnh tranh của nền kinh tế và các giải pháp chiến lược thúc đẩy tăng trưởng kinh tế “2 con số” trong kỷ nguyên mới - kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

Thành lập Ban chỉ đạo điều chỉnh Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; ban hành kế hoạch, xác định nội dung điều chỉnh quy hoạch tỉnh. Thành lập Hội đồng thẩm định quy hoạch đô thị và nông thôn thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân tỉnh; hướng dẫn một số nội dung liên quan công tác quản lý hoạt động đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh khi thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp. Tham mưu chuyển các khu nhà ở, khu chung cư trên địa bàn phường Phố Hiến sang làm nhà ở công vụ cho cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh Thái Bình cũ sang trung tâm hành chính - chính trị tỉnh Hưng Yên làm việc và phương án sắp xếp, bố trí trụ sở làm việc các cơ quan tỉnh. Ban hành quy định về trường hợp có nhà ở thuộc sở hữu của mình nhưng cách xa địa điểm làm

³ Đến nay, đã hoàn thành phê duyệt quy hoạch phân khu xây dựng đối với 13 khu chức năng với diện tích 8.300 ha (08 khu công nghiệp, KCN - đô thị - dịch vụ: 3.980 ha; 02 khu bến cảng: 330 ha; 01 khu đô thị, dịch vụ, nghỉ dưỡng, sân golf: 3.450 ha; 01 khu nuôi trồng thủy hải sản công nghệ cao: 340 ha; 01 khu liên hợp công nghiệp phụ trợ điện khí và Trung tâm điện khí LNG Thái Bình: 200 ha); hoàn thành phê duyệt khoảng 30 đồ án quy hoạch chi tiết của các dự án đầu tư. Đã trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt 02 quy hoạch phân khu xây dựng KCN Thái Đô 1, KCN Tiền Hải mở rộng; đang lập quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết các khu chức năng: KCN Thụy Lương, Khu đô thị, du lịch nghỉ dưỡng sinh thái Côn Vành...

⁴ Trên địa bàn tỉnh Hưng Yên cũ, đã phê duyệt Quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ 1/2000 cho 05 Khu công nghiệp: Số 01, Số 06, Tân Dân, Văn Nhuệ - Hoàng Hoa Thám (Tân Á Đại Thành) và Lý Thường Kiệt.

việc được hưởng chính sách hỗ trợ nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh Hưng Yên. Chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ triển khai nhà ở xã hội; xây dựng cơ chế hỗ trợ thực hiện dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh.

Nằm trong chuỗi sự kiện lễ khởi công, khánh thành các dự án, công trình chào mừng kỷ niệm 80 năm Cách mạng tháng Tám và Quốc khánh 2/9, tỉnh đã tổ chức Lễ khởi công dự án cao tốc Ninh Bình - Hải Phòng đoạn qua tỉnh Nam Định, Thái Bình theo phương thức PPP (CT.08) (ngày 12/5), Lễ khởi công 03 dự án trọng điểm có ý nghĩa quan trọng trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội, hạ tầng đô thị, công nghiệp và bảo đảm an sinh xã hội của tỉnh: Dự án xây dựng Bệnh viện đa khoa tại phường Trần Lãm, Dự án xây dựng tuyến đường kết nối di sản văn hóa, du lịch và phát triển kinh tế dọc sông Hồng, Dự án đầu tư xây dựng Khu nhà ở cho người thu nhập thấp tại Khu công nghiệp Yên Mỹ II (ngày 19/8). Chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thực hiện, trong đó tập trung cao độ mạnh giải phóng mặt bằng các công trình trọng điểm (*đường cao tốc CT.08; đường vành đai 3,5; đường ven biển; đường nối từ Thái Bình đến cầu Nghìn; đường vành đai phía Nam; đường từ phường Thái Bình đi xã Hưng Hà kết nối với phường Phố Hiến; đường Vành đai 4 - Vùng thủ đô Hà Nội; đường Tân Phúc - Vồng Phan...*) và các dự án phát triển nhà ở đảm bảo tiến độ đề ra... Đề xuất cấp có thẩm quyền danh mục đầu tư cảng thủy nội địa trên sông Hồng thuộc địa bàn tỉnh.

Tập trung chỉ đạo quyết liệt công tác thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công; giao và thông báo kế hoạch vốn đến các chủ đầu tư; đẩy nhanh tiến độ hoàn thiện thủ tục và triển khai các dự án; phê duyệt hoặc trình cấp có thẩm quyền phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án; tiếp tục rà soát việc phân bổ và đôn đốc đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công. Thành lập Tổ công tác liên ngành chỉ đạo thực hiện chuyển tiếp quản lý chương trình, nhiệm vụ, dự án, kế hoạch đầu tư công trong quá trình sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy chính quyền địa phương 02 cấp; ban hành các quyết định điều chuyển nhiệm vụ chủ đầu tư các công trình, dự án đầu tư công trên địa bàn cấp huyện (đơn vị hành chính trước ngày 01/7/2025) khi thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp. Thành lập 05 Tổ công tác của Ủy ban nhân dân tỉnh về kiểm tra, đôn đốc giải ngân vốn đầu tư công và vận hành chính quyền địa phương 02 cấp. Rà soát, hoàn thiện trình cấp có thẩm quyền tiếp nhận, hợp nhất kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025 và năm 2025 cấp tỉnh; điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025 và năm 2025 ngân sách cấp huyện vào kế hoạch vốn cấp tỉnh, cấp xã sau hợp nhất... Kết quả giải ngân đến hết ngày 30/9/2025, toàn tỉnh giải ngân được 19.425,3 tỷ đồng, đạt 48,2% so với kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao.

2. Thương mại - dịch vụ

Tình hình thị trường trên địa bàn tỉnh tương đối ổn định, hàng hóa đa dạng, phong phú về chủng loại, mẫu mã đáp ứng nhu cầu của người tiêu dùng; công tác bình ổn thị trường, kiểm soát giá cả, bảo đảm cung ứng đủ điện, xăng dầu cho sản xuất kinh doanh và tiêu dùng được chỉ đạo thực hiện có hiệu quả, nhất là trong dịp lễ, Tết. Thành lập Tổ công tác, tổ chức buổi khảo sát thực tế về công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả tại một số cơ sở sản xuất, kinh doanh

các mặt hàng thực phẩm chức năng, hàng tiêu dùng, lương thực, thực phẩm trên địa bàn tỉnh. Tổ chức thành công Phiên chợ Vải Hưng Yên, Hội nghị xúc tiến tiêu thụ Nhân và nông sản tỉnh Hưng Yên và Phiên chợ Nhân lồng - Nông sản tiêu biểu tỉnh năm 2025. Ban hành và triển khai Kế hoạch tổ chức hội nghị xúc tiến đầu tư hạ tầng Logistics, Kế hoạch phát triển chợ trên địa bàn tỉnh. Các hoạt động xúc tiến thương mại, khuyến thương, thương mại điện tử, chương trình sản phẩm OCOP... được tổ chức linh hoạt, hiệu quả. Giá trị sản xuất khu vực dịch vụ ước đạt 55.628 tỷ đồng, tăng 7,92%; tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ đạt 156.706 tỷ đồng, tăng 5,29% so với cùng kỳ (bán lẻ hàng hóa tăng 14,4%; dịch vụ lưu trú, ăn uống tăng 19,55%; dịch vụ du lịch lữ hành tăng 19,16%...); chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân tăng 2,68%; doanh thu hoạt động vận tải ước đạt 13.412 tỷ đồng, tăng 13,52%, trong đó, vận tải hành khách tăng 13,31%, vận tải hàng hóa tăng 13,58 so với cùng kỳ.

3. Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản; xây dựng nông thôn mới

Giá trị sản xuất khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản ước đạt 31.931 tỷ đồng, tăng 2,6% so với cùng kỳ. Tập trung chỉ đạo sản xuất trồng trọt theo kế hoạch; công tác gieo cấy lúa bảo đảm đúng thời vụ, thực hiện tốt công tác phòng trừ sâu bệnh theo chỉ đạo của tỉnh. Tổng diện tích gieo cấy lúa hai vụ đạt 193.526 ha, giảm 1,96% ha so với năm 2024; trong đó, vụ Xuân 96.813 ha, năng suất lúa 70,41 tạ/ha, tương đương năm trước; lúa Mùa sinh trưởng tốt⁵. Diện tích cây ăn quả 20.946 ha, tăng 2,50%, trong đó, diện tích nhãn khoảng 5.879 ha, sản lượng ước 52.810 tấn (*tăng 13,32% so với năm 2024*). Diện tích cây màu vụ Xuân 20.992 ha, đạt 99% kế hoạch, cao hơn 5% so với cùng kỳ; diện tích cây rau màu vụ Hè Thu khoảng 14.000 ha; sản lượng, giá bán các loại rau màu ở mức tương đương so với cùng kỳ năm trước; diện tích cây rau màu vụ Đông, vụ Thu Đông khoảng 2.340 ha. Sản xuất chăn nuôi theo hướng bảo đảm an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh. Tính đến ngày 30/9/2025, đàn trâu 11.905 con, tăng 0,51%; đàn bò 82.791 con, tăng 0,9%; đàn lợn (không tính lợn con chưa tách mẹ) 1.060.368 con, tăng 1,61%; đàn gia cầm (gà, vịt, ngan) 23.558 nghìn con, tăng 2,12% so với cùng thời điểm năm trước. Công tác giám sát, kiểm soát dịch bệnh, tiêm vắc xin, vệ sinh tiêu độc khử trùng cho đàn gia súc, gia cầm được thực hiện theo quy định; tập trung kiểm soát bệnh Dịch tả lợn Châu Phi⁶.

Tổng sản lượng thủy sản ước đạt 258,1 nghìn tấn, tăng 2,91%, trong đó, khai thác 82 nghìn tấn, tăng 3,02%, nuôi trồng 176,1 nghìn tấn, tăng 2,86% so với cùng kỳ. Nắm bắt tình hình nuôi trồng thủy sản, sản xuất giống; thực hiện công tác bảo vệ, tái tạo, phát triển nguồn lợi thủy sản. Tổng diện tích nuôi đạt hơn 19.921 ha, giảm 558,1 ha so với năm 2024; diện tích đất chuyển đổi sang nuôi trồng thủy sản trong ao bán nổi đạt 344,229 ha, tăng hơn 44 ha so với cùng kỳ. Toàn tỉnh, có 952/1.024 lồng thực nuôi cá lồng trên sông và 2.760 bè nuôi hàu

⁵ Diện tích lúa Mùa 96.713 ha, trong đó 28.140 ha diện tích cấy máy, 27.250 ha diện tích lúa gieo thẳng, 53.500 ha diện tích lúa chất lượng bao (giống lúa nếp, BT7, Đài thơm 8, RVT, Hương thơm số 1, Hương Bình, ĐS1...), trà lúa sớm đang trong giai đoạn trổ, trà lúa mùa trung (*đại trà*) đang giai đoạn làm đồng trổ, diện tích lúa trổ khoảng 73.100 ha

⁶ Từ ngày 22/01 phát sinh 01 ổ dịch bệnh tại xã Bắc Đông Quan (*xã Đông Kinh, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình cũ*); đến ngày 17/9, đã phát sinh tại 204 hộ, 97 thôn của 32 xã; 4.639 con lợn mắc, chết và tiêu hủy; khối lượng lợn tiêu hủy 268.270 kg...; công tác phòng chống dịch đang được các địa phương tổ chức thực hiện, đến nay, đã qua 21 ngày không phát sinh dịch bệnh...

cửa sông. Năng lực khai thác thủy sản và quản lý tàu cá được nâng cao; toàn tỉnh có 737 tàu cá đăng ký; 100% tàu cá được sơn ca bin, kẻ biển số theo quy định; 100% tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15 mét trở lên đã lắp đặt thiết bị giám sát hành trình... Công tác chống khai thác hải sản bất hợp pháp được tích cực triển khai thực hiện theo quy định. Công tác quản lý, bảo vệ, phát triển rừng được quan tâm chỉ đạo; thực hiện chương trình “Trồng một tỷ cây xanh” đã trồng 1,482 triệu cây phân tán các loại. Trình Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác với các dự án (*Khu bến cảng hàng lỏng Ba Lạt; Nhà máy nhiệt điện LNG Thái Bình*). Tổ chức Hội nghị công bố Quyết định xác lập vị trí, ranh giới và diện tích Khu bảo tồn thiên nhiên đất ngập nước Tiền Hải.

Xây dựng nông thôn mới được quan tâm chỉ đạo thực hiện theo hướng thực chất, hiệu quả⁷. Triển khai xây dựng một số cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2026-2030; báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo giai đoạn 2026-2035 và Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới các cấp giai đoạn 2026-2030... Ban hành quyết định phân bổ kinh phí thưởng cho các xã nông thôn mới nâng cao, xã nông thôn mới kiểu mẫu; hỗ trợ kinh phí tích tụ, tập trung đất đai để phát triển kinh tế nông nghiệp trên địa bàn thôn An Ninh và thôn Vạn Phúc, xã An Ninh, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình (cũ). Chương trình “Thấp sáng đường quê” và chính sách hỗ trợ xi măng tiếp tục triển khai thực hiện hỗ trợ 50% kinh phí còn lại cho các công trình hoàn thành. Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) tiếp tục mở rộng; toàn tỉnh có 606 sản phẩm OCOP, trong đó 95 sản phẩm 4 sao, 511 sản phẩm 3 sao. Có 01 làng nghề được công nhận (Làng nghề quét cảnh Đông Tảo Nam, xã Đông Tảo, huyện Khoái Châu, nay là xã Hoàn Long), nâng tổng số làng nghề là 177 làng nghề.

4. Công tác quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường; phòng chống thiên tai

Cơ bản hoàn thành nhiệm vụ quy hoạch, kế hoạch và điều chỉnh kế hoạch đất năm 2025 theo quy định⁸. Báo cáo cấp có thẩm quyền tổng hợp nhu cầu sử dụng đất của tỉnh để lập điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất quốc gia và điều chỉnh chỉ tiêu phân bổ cho tỉnh để đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội. Thực hiện tốt công tác giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất và thu hồi đất thực hiện theo quy định; tỉnh đã chấp thuận 290 hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất, gia hạn sử dụng đất, gia hạn tiến độ sử dụng đất, chấp thuận nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, thu hồi đất, điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất với tổng diện tích 1.578,66 ha. Tổ chức triển khai các văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy về tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện

⁷ Đến hết tháng 6, tỉnh Hưng Yên cũ có 100% xã đạt chuẩn nông thôn mới (NTM) nâng cao (bình quân cả nước 20%), 51/118 (43%) xã đạt NTM kiểu mẫu (bình quân cả nước 3%), 232 khu dân cư đạt chuẩn khu dân cư NTM kiểu mẫu; tỉnh Thái Bình cũ có 45 (20,18%) xã đạt chuẩn NTM nâng cao và 06/45 (13,3%) xã đạt chuẩn NTM kiểu mẫu

⁸ Về quy hoạch sử dụng đất: Tỉnh Thái Bình (cũ) đã phê duyệt Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 đối với 07/8 huyện, thành phố; tỉnh Hưng Yên (cũ) đã phê duyệt Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 đối với 09/10 huyện, thị xã, thành phố. Về kế hoạch sử dụng đất: Tỉnh Thái Bình (cũ) đã phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2025 của 08/8 huyện, thành phố. Tỉnh Hưng Yên (cũ) đã phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2025 của 10/10 huyện, thành phố, thị xã. Về điều chỉnh kế hoạch sử dụng đất: Tỉnh Thái Bình (cũ) đã phê duyệt điều chỉnh kế hoạch sử dụng đất năm 2025 của 05/8 huyện, thành phố; Tỉnh Hưng Yên (cũ) đã phê duyệt điều chỉnh kế hoạch sử dụng đất năm 2025 của 03/10 huyện, thành phố, thị xã...

công tác giải phóng mặt bằng trên địa bàn tỉnh. Đang xây dựng Quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất sau khi hợp nhất; hướng dẫn các xã, phường khó khăn, vướng mắc liên quan đến công tác giải phóng mặt bằng, định giá đất cụ thể, đề xuất các khoản hỗ trợ khác khi Nhà nước thu hồi đất, giải phóng mặt bằng các dự án... Thực hiện tốt công tác quản lý tài nguyên, tài nguyên nước, khoáng sản theo quy định; tuyên truyền về pháp luật bảo vệ môi trường, thu gom, phân loại rác thải tại nguồn. Tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Nước thế giới, Ngày Khí tượng thế giới, Chiến dịch Giờ trái đất, Tuần lễ Quốc gia Nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn năm 2025.

Tổ chức thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các nhiệm vụ phòng chống thiên tai. Chỉ đạo quyết liệt công tác phòng chống thiên tai, đồng thời khắc phục hậu quả sau bão; các sở, ban, ngành và các xã, phường đã chủ động xây dựng kế hoạch, triển khai các biện pháp cụ thể, với tinh thần sẵn sàng ứng phó với bão theo chỉ đạo của Trung ương và của tỉnh; tổ chức quán triệt và thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Thủ tướng Chính phủ, các bộ, ngành Trung ương. Chỉ đạo thực hiện phòng ngừa ứng phó sự cố môi trường, sự cố chất thải; tăng cường ngăn chặn, xử lý vi phạm pháp luật về thủy lợi, đê điều và phòng, chống thiên tai; công tác quản lý bảo đảm an toàn công trình đê điều, thủy lợi; chủ động sẵn sàng hộ đê, phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2025.

5. Công tác xúc tiến, thu hút đầu tư và phát triển doanh nghiệp

Đẩy mạnh hoạt động xúc tiến, thu hút đầu tư vào tỉnh. Môi trường đầu tư của tỉnh ngày càng được cải thiện, tạo sức hấp dẫn đối với cả nhà đầu tư trong nước và nước ngoài. Tổ chức làm việc với các đoàn công tác đến tìm hiểu cơ hội đầu tư và làm việc với các doanh nghiệp đang triển khai dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh⁹; sau các buổi làm việc đều có thông báo kết luận cụ thể về các nội dung công việc cần phải tập trung triển khai thực hiện, các khó khăn vướng mắc cần tháo gỡ và giao nhiệm vụ chủ trì, phối hợp cụ thể cho các sở, ngành, đơn vị liên quan, có đường găng tiến độ hoàn thành các nhiệm vụ, công việc. Ban hành Kế hoạch xúc tiến đầu tư, Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2025... Chỉ đạo tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc và nâng cao trách nhiệm giải quyết các thủ tục hành chính về đầu tư, đăng ký kinh doanh, đất đai, xây dựng, môi trường và thủ tục có liên quan khi vận hành chính quyền địa phương 2 cấp. Tổ chức Hội nghị đối thoại với doanh nghiệp nhằm tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong hoạt động đầu tư, sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh. Tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân, xây dựng Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 138/NQ-CP ngày 16/5/2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị...

⁹ Đại sứ Pháp tại Việt Nam, Hiệp hội các nhà xuất nhập khẩu Liên bang Nga, Đoàn công tác chính quyền huyện Hà Khẩu, Đoàn công tác của Công ty TNHH Tập đoàn Thiết kế Kiến trúc Đại học Đồng Tế (Trung Quốc), Đoàn công tác Hiệp hội doanh nhân Việt Nam ở nước ngoài và các nhà đầu tư Nhật Bản; Công ty TNHH Tokyo Gas, Tập đoàn quốc tế Kyuden, Công ty cổ phần Công nghiệp Trường Thành Việt Nam, Tổng Công ty khí Việt Nam, Công ty Cổ phần PV GAS, Tập đoàn Xây dựng Thái Bình Dương (Trung Quốc), Tổ chức World Vision International (Hoa Kỳ), Công ty CTP (Hà Lan)...

Đến ngày 30/9/2025, toàn tỉnh thu hút được 276 dự án đầu tư mới và 218 lượt dự án được điều chỉnh tăng vốn với tổng vốn cấp mới và tăng thêm đạt 131,8 nghìn tỷ đồng và 2,04 tỷ USD. Thực hiện cấp mới giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh cho 4.252 doanh nghiệp với tổng vốn đăng ký 58.357 tỷ đồng và 2.484 chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh; 517 doanh nghiệp hoạt động trở lại, 1.511 doanh nghiệp tạm ngừng kinh doanh, 464 doanh nghiệp giải thể. Đến nay, toàn tỉnh có 3.947 dự án, trong đó 3.030 dự án trong nước với tổng vốn đăng ký 656,8 nghìn tỷ đồng và 917 dự án có vốn đầu tư nước ngoài với tổng vốn 16,6 tỷ USD; có 34.763 doanh nghiệp với tổng số vốn đăng ký 449,9 nghìn tỷ đồng. Tổng vốn đầu tư toàn xã hội 9 tháng ước đạt 105.148 tỷ đồng, tăng 11,75% so với cùng kỳ.

6. Tình hình thu chi ngân sách, hoạt động tín dụng, ngân hàng

Chỉ đạo triển khai quy định về phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền quản lý nhà nước trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công. Chỉ đạo xử lý tài chính đối với ngân sách cấp xã khi thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp. Trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua chính sách hỗ trợ cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc tỉnh Thái Bình (trước đây) sang trung tâm hành chính - chính trị tỉnh Hưng Yên làm việc ở các cơ quan cấp tỉnh sau khi sắp xếp. Công tác quản lý tài chính, thu chi ngân sách được chỉ đạo quyết liệt. Thành lập Ban chỉ đạo thu ngân sách nhà nước tỉnh. Công tác điều hành và quản lý chi ngân sách của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn đã đảm bảo tiến độ, bám sát dự toán được giao, đáp ứng được các nhiệm vụ đề ra. Đến hết ngày 30/9/2025, tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn thực hiện 71.062 tỷ đồng, đạt 128,3% dự toán; trong đó, thu nội địa 66.258 tỷ đồng, đạt 132,5% dự toán, thu từ hoạt động xuất nhập khẩu 4.596 tỷ đồng, đạt 85,1% dự toán. Tổng chi ngân sách địa phương thực hiện 46.479 tỷ đồng, trong đó, chi đầu tư phát triển 27.730 tỷ đồng (bao gồm lũy kế vốn tạm ứng theo chế độ chưa thu hồi đến hết năm 2024 chuyển sang năm 2025) và chi thường xuyên 18.742 tỷ đồng, đạt 70,8% dự toán. Chỉ đạo thực hiện chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn. Tổng nguồn vốn huy động trên địa bàn đến ngày 30/9/2025 ước đạt 305.000 tỷ đồng, tăng 9,68%; tổng dư nợ cho vay của các tổ chức tín dụng đạt 255.000 tỷ đồng, tăng 14,2% so với thời điểm ngày 31/12/2024.

7. Y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân

Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc công tác tuyên truyền, giám sát, phòng chống và xử lý các loại dịch bệnh theo quy định (cúm, sốt xuất huyết, tay chân miệng, Covid-19 và các bệnh truyền nhiễm khác), chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, nâng cao tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế. Đề xuất Bộ Y tế các nội dung đầu tư thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về chăm sóc sức khỏe, dân số và phát triển giai đoạn 2026-2035 đối với ngành y tế tỉnh. Xây dựng phương án tổ chức, hoạt động và sắp xếp các trung tâm y tế, trạm y tế xã, phường trên địa bàn tỉnh. Duy trì tốt các hoạt động khám, chữa bệnh; tiếp tục phát triển và nâng cao chất lượng dịch vụ kỹ thuật tại các cơ sở khám chữa bệnh; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý bệnh viện, giám định bảo hiểm y tế; đến nay các cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn tỉnh đã triển khai vận hành cơ bản

bệnh án điện tử theo đúng lộ trình. Chỉ đạo các đơn vị y tế chủ động có kế hoạch cung ứng đảm bảo đủ thuốc phòng chống dịch, bệnh theo mùa, nhu cầu thuốc các đợt cao điểm nghỉ lễ tết. Tổ chức kiểm tra việc chấp hành quy định pháp luật trong hoạt động sản xuất kinh doanh dược phẩm, trang thiết bị y tế, chất lượng thuốc, hoạt động khám chữa bệnh, quản lý mỹ phẩm, công tác bảo đảm an toàn thực phẩm... Triển khai, quản lý, hợp tác, đề xuất xúc tiến đầu tư các dự án ODA, các quỹ hỗ trợ y tế chính thức, không chính thức hiệu quả, đúng quy định.

8. Giáo dục đào tạo, giáo dục nghề nghiệp

Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở giáo dục hoàn thành tốt các nhiệm vụ năm học 2024-2025¹⁰. Tổ chức tốt các kỳ thi, cuộc thi cho học sinh, giáo viên trong toàn ngành¹¹ và kịp thời động viên, khen thưởng các cá nhân đạt thành tích cao. Nghiên cứu phương án thành lập, sáp nhập các trường trung cấp, cao đẳng, đại học trên địa bàn tỉnh. Triển khai hiệu quả công tác công nhận trường đạt chuẩn quốc gia; toàn tỉnh có 1.065/1.217 (chiếm 87,5%) trường được công nhận đạt chuẩn quốc gia. Triển khai Học bạ số ngành giáo dục, Đề án phát triển nghệ thuật Chèo trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh. Ban hành Quy định về dạy thêm, học thêm, Kế hoạch thực hiện Kết luận số 91-KL/TW ngày 12/8/2024 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2023 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế. Công tác đào tạo nghề được quan tâm chỉ đạo; ban hành Kế hoạch đẩy mạnh hợp tác đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao thuộc lĩnh vực khoa học, công nghệ nhằm thúc đẩy chuyển đổi số và đổi mới sáng tạo giai đoạn 2025-2030, Kế hoạch thực hiện Quyết định số 247/QĐ-TTg ngày 06/02/2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 04/5/2023 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh. Tổ chức làm việc và chỉ đạo các sở ngành, địa phương phối hợp với Công ty Cổ phần FPT khảo sát một số địa điểm trên địa bàn tỉnh mở một số trường liên cấp và trường

¹⁰ Trên địa bàn tỉnh có 496 cơ sở giáo dục mầm non (447 trường công lập, 49 trường tư thục), 6.689 nhóm lớp; 719 cơ sở giáo dục phổ thông, 15.015 lớp (197 trường tiểu học, 187 trường THCS, 255 trường THPT, 1 trường THPT&THPT, 8 trường TH, THCS&THPT, 71 trường THPT); 2 trung tâm GDTX, 18 trung tâm GDNN-GDTX; 33 cơ sở giáo dục nghề nghiệp (14 trường cao đẳng, 11 trường trung cấp, 8 trung tâm dạy nghề); 201 trung tâm tin học - ngoại ngữ, 24 đơn vị, trung tâm tổ chức hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa, 18 trung tâm tư vấn du học, 399 trung tâm học tập cộng đồng

¹¹ Kỳ thi Tuyển sinh lớp 10 THPT công lập: Tỉnh Thái Bình cũ có 16.269/19.202 thí sinh và tỉnh Hưng Yên cũ có 12.533 /17.545 thí sinh dự thi được duyệt trúng tuyển. Kỳ thi Tốt nghiệp THPT năm 2025: Có 41.427/41.584 thí sinh được công nhận tốt nghiệp, đạt tỷ lệ 99,62%; là tỉnh xếp thứ 11 toàn quốc về điểm trung bình tất cả các môn thi. Kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia năm học 2024-2025: Tỉnh Thái Bình cũ có 52/72 học sinh đạt giải (01 giải nhất, 11 giải nhì, 19 giải ba, 21 giải khuyến khích); tỉnh Hưng Yên cũ có 58/90 học sinh đạt giải (01 giải Nhất, 11 giải Nhì, 16 giải Ba và 30 giải Khuyến khích). Kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh THCS: Tỉnh Thái Bình cũ có 413/720 học sinh đoạt giải (41 giải Nhất, 68 giải Nhì, 126 giải Ba, 178 giải Khuyến khích); tỉnh Hưng Yên cũ có 434/760 học sinh đoạt giải (17 giải Nhất, 81 giải Nhì, 149 giải Ba và 187 giải Khuyến khích). Kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh THPT: Tỉnh Thái Bình cũ có 1.078/1.819 học sinh đoạt giải (77 giải Nhất, 208 giải Nhì, 336 giải Ba, 457 giải Khuyến khích); tỉnh Hưng Yên cũ có 625/1.068 học sinh đoạt giải (27 giải Nhất, 112 giải Nhì, 215 giải Ba và 271 giải Khuyến khích). Có 4 dự án đạt giải tại Cuộc thi khoa học, kỹ thuật dành cho học sinh Trung học cấp Quốc gia (có 01 dự án đoạt giải Ba, 2 dự án đoạt giải Tư và 01 dự án đoạt giải Triển vọng). Ngoài ra, học sinh trên địa bàn tỉnh đã tích cực tham gia các kỳ thi, cuộc thi cấp quốc gia, quốc tế: Nhóm học sinh Trường THPT Chuyên Hưng Yên đoạt Huy chương Vàng tại Cuộc thi Khoa học kỹ thuật phát minh và sáng chế quốc tế lần thứ 18 INTARG 2025 tại Ba Lan, giải Vàng Kỳ thi Olympic khoa học kỹ thuật và Hội thảo quốc tế về công trình sáng tạo năm 2025 tại Hàn Quốc; Nhóm học sinh của Trường THPT Đức Hợp đoạt giải Ba tại Cuộc thi HSSV với ý tưởng khởi nghiệp lần thứ VII...

đào tạo nghề chất lượng cao...

9. Phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số

Chỉ đạo tổ chức tuyên truyền và triển khai quyết liệt các nhiệm vụ, giải pháp tại Chương trình, Kế hoạch của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia. Tham mưu Tỉnh ủy thành lập Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tỉnh. Tập trung chỉ đạo chuẩn bị các điều kiện cần thiết để đề xuất Trung ương cho phép thành lập thành lập Khu Công nghệ cao và đổi mới sáng tạo tỉnh. Trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua một số chính sách khuyến khích, hỗ trợ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh đến năm 2030. Ban hành quyết định phê duyệt 58 nhiệm vụ thực hiện chuyển đổi số. Ban hành Chương trình phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tỉnh giai đoạn 2025-2030, tầm nhìn đến năm 2045, Kế hoạch thúc đẩy tạo lập, hoàn thiện dữ liệu phục vụ chuyển đổi số toàn diện, Quy chế quản lý, vận hành và sử dụng Trung tâm giám sát, điều hành thông minh tỉnh, Quy chế tiếp nhận, xử lý, phát hành, quản lý văn bản trên Hệ thống quản lý văn bản và điều hành trong các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh. Thực hiện tốt công tác quản lý đối với các nhiệm vụ khoa học và công nghệ chuyển tiếp sang năm 2025 và thực hiện từ năm 2025. Đưa vào vận hành chính thức “Cổng tiếp nhận thông tin, phản ánh về hoạt động chính quyền 02 cấp” trên hạ tầng kỹ thuật của Trung tâm tích hợp dữ liệu tỉnh từ ngày 01/7/2025. Hướng dẫn thực hiện quản lý nhà nước công nghệ thông tin; cung cấp thông tin trên môi trường mạng đối với Ủy ban nhân dân cấp xã; hướng dẫn thành lập và tổ chức hoạt động Tổ công nghệ số cộng đồng cấp xã, thôn, khu phố.

10. Lao động, việc làm và công tác bảo đảm an sinh xã hội

Tình hình việc làm của người lao động cơ bản được bảo đảm; 9 tháng, toàn tỉnh có 45.400 lao động có việc làm mới (*đi làm việc ở nước ngoài 5.900 lao động*); thực hiện chính sách trợ cấp thất nghiệp cho 7.411 lao động. Tiếp tục triển khai tuyển chọn lao động đi làm việc thời vụ tại Hàn Quốc; đã có 203 người lao động của tỉnh đi làm việc. Tổ chức Ngày hội tư vấn tuyển sinh, định hướng nghề nghiệp và kết nối cung cầu lao động năm 2025 (*có 25 doanh nghiệp và cơ sở đào tạo, giáo dục nghề nghiệp thỏa thuận hợp tác trong việc liên kết đào tạo, cung ứng lao động; 1.500 lượt sinh viên, học sinh và người lao động được tư vấn, kết nối*), Hội nghị kết nối hợp tác, cung ứng lao động cho doanh nghiệp năm 2025 và các hội nghị tập huấn khác¹². Công tác bảo đảm an sinh xã hội, chăm lo cho nhân dân được quan tâm, chỉ đạo thực hiện. Tổ chức tốt các hoạt động thăm, tặng quà đối với người có công, người cao tuổi, hộ nghèo, đối tượng bảo trợ xã hội và trẻ

¹² Phối hợp tổ chức hội nghị tập huấn công tác quản lý người lao động nước ngoài cho 300 đại biểu của 150 doanh nghiệp, đơn vị sản xuất kinh doanh. Tổ chức hội nghị đối thoại công tác ATVSLĐ năm 2025 với sự tham gia của 300 đại biểu đến từ 150 doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Tổ chức tập huấn nâng cao năng lực quản lý về công tác an toàn, vệ sinh lao động cho 180 đại biểu là cán bộ cơ sở và người sử dụng lao động, người lao động khu vực phi chính thức; cho 130 người lao động làm các công việc độc hại nặng nhọc (nhóm 3) của 70 doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh...

em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn trong dịp lễ, Tết¹³. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động người có công và thân nhân hưởng trợ cấp hằng tháng đăng ký sử dụng dịch vụ chi trả không dùng tiền mặt. Công tác giảm nghèo và bảo trợ xã hội, phòng chống tệ nạn xã hội, bảo vệ chăm sóc trẻ em và bình đẳng giới vì sự tiến bộ của phụ nữ được quan tâm chỉ đạo thực hiện. Tập trung chỉ đạo triển khai xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn tỉnh; kết quả xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn tỉnh hoàn thành trước tiến độ chung của cả nước; có 2.109 hộ nghèo, hộ cận nghèo xây mới, sửa chữa nhà ở đủ điều kiện được cấp kinh phí hỗ trợ và 898 hộ gia đình người có công, thân nhân liệt sĩ xây mới, sửa chữa nhà ở đủ điều kiện được cấp kinh phí hỗ trợ.

11. Văn hóa, thể thao, thông tin tuyên truyền

Đẩy mạnh tuyên truyền, tổ chức các hoạt động kỷ niệm 95 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam, mừng Đảng, mừng Xuân dịp Tết Nguyên đán Ất Tỵ, 50 năm ngày Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước, Ngày Quốc tế lao động, 135 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh, 80 năm Ngày cách mạng tháng Tám thành công và Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Hưng Yên lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030... và các hoạt động văn hóa, thể thao, du lịch phục vụ đời sống tinh thần của Nhân dân. Tổ chức Lễ chào cờ toàn tỉnh với chủ đề “Tôi yêu Tổ quốc, quê hương tôi”. Tổ chức long trọng Lễ kỷ niệm 110 năm Ngày sinh Tổng Bí thư Nguyễn Văn Linh (01/7/1915 - 01/7/2025) và chương trình nghệ thuật “Giai điệu quê hương – Niềm tin ngày mới” kỷ niệm 110 năm ngày sinh Tổng Bí thư Nguyễn Văn Linh và chào mừng hợp nhất tỉnh Hưng Yên và tỉnh Thái Bình. Chỉ đạo tăng cường công tác quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích trên địa bàn tỉnh; hoàn thiện hồ sơ di sản tư liệu Văn bia Phố Hiến trình cấp có thẩm quyền; xây dựng Đề án bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa trên địa bàn tỉnh đến năm 2030, Quy hoạch di tích quốc gia đặc biệt Khu lăng mộ và đền thờ các vị vua triều Trần (đền Trần), nghiên cứu việc đặt Tượng Bác Hồ tại xã Khoái Châu. Biên soạn tài liệu hướng dẫn xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước của cộng đồng dân cư; xây dựng Quy định chi tiết việc xét tặng các danh hiệu Gia đình văn hóa, thôn, tổ dân phố văn hóa, xã, phường tiêu biểu; xây dựng Kế hoạch thực hiện Nghị định số 110/2025/NĐ-CP ngày 21/5/2025 của Chính phủ quy định cơ sở dữ liệu về phòng, chống bạo lực gia đình. Xây dựng Kế hoạch tổ chức các hoạt động quảng bá Văn hóa, Du lịch tại Hội chợ Du lịch quốc tế tại thành phố Hồ Chí Minh; số hóa 13 khu, điểm du lịch trên địa bàn tỉnh; triển khai Kế hoạch Review điểm đến du lịch Hưng Yên thông qua nền tảng số. Xây dựng Kế hoạch tổ chức Đại hội Thể thao tỉnh lần thứ X; tuyên dương, khen thưởng đội bóng đá Nhi đồng tỉnh giành chức vô địch giải bóng đá Nhi đồng toàn quốc Cúp Nestlé MILO 2025; thành lập đội tuyển Bóng đá tỉnh...

¹³ Dịp Tết nguyên đán Ất Tỵ 2025, thăm, tặng 108.063 suất quà của Chủ tịch nước, 115.951 suất quà của Tỉnh ủy, HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh cho người có công và gia đình liệt sĩ với tổng số tiền khoảng 136,1 tỷ đồng). Kỷ niệm 50 năm Ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước, tổ chức thăm tặng quà cho 107.506 người có công và gia đình liệt sĩ với tổng số tiền trên 53,7 tỷ đồng. Tổ chức tốt các hoạt động kỷ niệm 78 năm ngày Thương binh - Liệt sĩ: Tổ chức tặng trên 105.000 suất quà của Chủ tịch nước; 114.000 suất quà của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh đến người có công và thân nhân người có công; tặng quà 78 đại diện gia đình chính sách, người có công với cách mạng tiêu biểu; thăm, tặng quà 7 trung tâm nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công trong tỉnh và tỉnh ngoài; thành lập các Đoàn đại biểu của tỉnh tổ chức dâng hương, viếng các anh hùng liệt sĩ tại các nghĩa trang liệt sĩ ở tỉnh ngoài và dâng hương tại một số khu di tích trên địa bàn tỉnh...

12. Công tác xây dựng chính quyền 2 cấp và cải cách hành chính

Trước khi hợp nhất tỉnh, tỉnh Hưng Yên và Thái Bình đã hoàn thành việc sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy các cơ quan hành chính cấp tỉnh, cấp huyện theo đúng chỉ đạo của Trung ương, của Ban Chỉ đạo của Chính phủ¹⁴; xây dựng Đề án sáp nhập tỉnh Hưng Yên và tỉnh Thái Bình đảm bảo theo đúng quy định của Trung ương và phù hợp với tình hình thực tế ở địa phương; chỉ đạo sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp của 2 tỉnh, các nhiệm vụ, nội dung, thời hạn được đưa ra chi tiết cho từng cơ quan, đơn vị nhằm bảo đảm kịp thời, đồng bộ, thống nhất, chất lượng và hiệu quả khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính các cấp trên địa bàn. Ngày 12/6/2025, Quốc hội thông qua Nghị quyết số 202/2025/QH15 về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, theo đó sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của tỉnh Thái Bình và tỉnh Hưng Yên thành tỉnh mới có tên gọi là tỉnh Hưng Yên; ngày 16/6/2025, Ủy ban Thường vụ Quốc hội thông qua Nghị quyết số 1666/NQ-UBTVQH15 về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Hưng Yên (mới) năm 2025. Sau khi sắp xếp, tỉnh Hưng Yên mới có diện tích tự nhiên 2.514,81 km² và quy mô dân số 3.567.943 người với 104 đơn vị hành chính cấp xã (11 phường, 93 xã) vận hành đi vào hoạt động từ ngày 01/7/2025.

Sau khi hợp nhất, tỉnh quyết liệt, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo các cấp, các ngành và địa phương nghiêm túc thực hiện; ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, văn bản hướng dẫn; tổ chức nhiều cuộc họp; thành lập các Tổ công tác, Tổ thường trực tiếp nhận, hướng dẫn, hỗ trợ địa phương xử lý khó khăn, vướng mắc khi vận hành mô hình chính quyền mới tại các xã, phường; tổ chức các lớp tập huấn tổ chức đối với cán bộ, công chức, viên chức về thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp... Sau khi sắp xếp tổ chức bộ máy hành chính tỉnh đã cơ bản hoàn thành việc thành lập, ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ và bảo đảm các điều kiện cần thiết để đi vào hoạt động ổn định; hiện nay toàn tỉnh có 15 sở, ban, ngành, giảm 12 cơ quan (không bao gồm Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh); 109 tổ chức hành chính (các phòng, ban, chi cục, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc sở, ban, ngành), giảm 87 tổ chức; 163 đơn vị sự nghiệp, giảm 26 đơn vị... Về biên chế công chức, tạm giao biên chế cán bộ, công chức 6.485 biên chế; lao động hợp đồng làm công việc hỗ trợ, phục vụ theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP 240 người hưởng lương từ ngân sách nhà nước. Về biên chế sự nghiệp, giao bổ sung biên chế sự nghiệp giáo dục năm học 2024-2025; giao, tạm giao biên chế sự nghiệp, lao động hợp đồng trong các đơn vị sự nghiệp công lập của tỉnh. Rà soát, tổng hợp, báo cáo số lượng, chất lượng cán bộ, công chức cấp xã theo chỉ đạo của Bộ Nội vụ, của tỉnh. Tổng số cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đã có quyết định nghỉ hưu trước tuổi, nghỉ thôi việc theo Nghị định số 178/2024/NĐ-CP, Nghị định số 67/2025/NĐ-CP đến ngày 05/10/2025 là

¹⁴ Tỉnh Hưng Yên (cũ): còn 15 cơ quan chuyên môn và tương đương thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, giảm 05 cơ quan (đạt tỷ lệ 25%); còn 111 phòng và tương đương thuộc các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, giảm 17 phòng và tương đương (đạt tỷ lệ 13,28%), còn 90 phòng chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện, giảm 20 phòng (đạt tỷ lệ 18,1%), còn 534 đơn vị sự nghiệp công lập, giảm 08 đơn vị sự nghiệp công lập. Tỉnh Thái Bình (cũ): còn 14 cơ quan chuyên môn và tương đương thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, giảm 05 cơ quan (đạt tỷ lệ 26,3%); còn 105 phòng và tương đương thuộc các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, giảm 34 phòng và tương đương (đạt tỷ lệ 24,5%), còn 72 phòng chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện, giảm 24 phòng (đạt tỷ lệ 25%), còn 812 đơn vị sự nghiệp công lập, giảm 15 đơn vị sự nghiệp công lập.

3.383 người (cấp tỉnh 789 người; cấp huyện (cũ) 370 người và xã 2.224 người); tổng số cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đã được chi trả chế độ, chính sách lũy kể đến 13h ngày 05/10/2025 là 3.164 người (cấp tỉnh 782 người; cấp huyện (cũ) 369 người và cấp xã 2.013 người) với tổng số tiền là 3.007 tỷ đồng.

Sau 03 tháng thực hiện chính quyền địa phương hai cấp, các đồng chí Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành các công việc theo chức trách, nhiệm vụ được phân công đảm bảo hệ thống chính quyền bước đầu đi vào hoạt động đáp ứng cơ bản yêu cầu của người dân và doanh nghiệp; các công việc còn tồn đọng trước khi hợp nhất của hai tỉnh Hưng Yên và Thái Bình được tập trung chỉ đạo, giải quyết. Các sở, ban, ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị trong tỉnh đã có nhiều nỗ lực, cố gắng trong công tác tham mưu, tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ, công việc theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao; chấp hành nghiêm Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân tỉnh, bảo đảm phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh. Ủy ban nhân dân các xã, phường đã tập trung quyết liệt, khắc phục mọi khó khăn, nhanh chóng hoàn thiện mô hình và đưa bộ máy chính quyền cấp xã đi vào hoạt động ổn định, chủ động, kịp thời giải quyết nhiều thủ tục hành chính phát sinh. Đến nay, việc vận hành chính quyền địa phương 02 cấp đạt nhiều kết quả quan trọng, tạo bước chuyển rõ nét, cơ bản đang đi vào ổn định, đúng hướng, đúng với nguyện vọng, nhận được sự đồng thuận và ủng hộ của Nhân dân.

Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2024 tỉnh Hưng Yên lần đầu tiên vươn lên top 10 và tỉnh Thái Bình quay trở lại top 30 tỉnh, thành phố trong cả nước. Công tác cải cách hành chính được quan tâm chỉ đạo thực hiện nghiêm túc; chỉ đạo tổ chức tuyên truyền, thực hiện nghiêm kế hoạch cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính theo chỉ đạo của trung ương và của tỉnh. Xây dựng các Quy định và Bộ Chỉ số đánh giá về cải cách hành chính, PAPI, năng lực cạnh tranh cấp sở, cấp xã. Tổ chức hội nghị gặp gỡ, quán triệt, trao đổi với lãnh đạo cấp phòng của một số cơ quan, đơn vị, địa phương về công tác cải cách hành chính và phát triển kinh tế - xã hội. Tổ chức triển khai kế hoạch tập huấn nghiệp vụ công tác cải cách hành chính cho 368 cán bộ, công chức tại các cơ quan hành chính nhà nước tỉnh; tập huấn nghiệp vụ công tác nâng cao hiệu quả quản trị và hành chính công cho 1.103 cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách... Tổ chức triển khai hiệu quả Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 66/NQ-CP của Chính phủ về chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025-2026. Chấn chỉnh, tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước.

Tăng cường quản lý công tác văn thư, lưu trữ sau quá trình sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị (chính lý, số hóa tài liệu, thủ tục giao nộp tài liệu có giá trị bảo quản vĩnh viễn vào Lưu trữ lịch sử tỉnh...). Công tác khen thưởng được thực hiện đúng quy định, đúng đối tượng, đúng thành tích, có nhiều đổi mới rõ nét, chất lượng hồ sơ đề nghị khen thưởng ngày càng được nâng lên. Xây dựng Kế hoạch tổ chức Đại hội Thi đua yêu nước tỉnh lần thứ I... Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho nhân dân; tổ chức truyền thông về chính sách pháp luật qua mạng xã hội Zalo; ban hành kế hoạch quản lý, kiểm tra

công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính, kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, chương trình công tác tư pháp của tỉnh... Công tác tiếp công dân thường xuyên được duy trì nền nếp; thủ trưởng các cơ quan, đơn vị đã thực hiện khá nghiêm túc trách nhiệm tiếp công dân của người đứng đầu; công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo được quan tâm lãnh đạo chỉ đạo, công tác phối hợp trong giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo có nhiều tiến bộ nhất là đối với các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp¹⁵. Chỉ đạo các ngành, địa phương rà soát, báo cáo kết quả thực hiện các kết luận của thanh tra, kiểm toán; tổ chức kiểm điểm thực hiện Thông báo kết luận của Ủy ban Kiểm tra Trung ương. Thực hiện thanh tra công vụ tại cơ quan, đơn vị và các cuộc thanh tra, kiểm tra khác theo kế hoạch; các cuộc thanh tra được tiến hành chủ động, đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền, qua thanh tra đã phát hiện và kịp thời kiến nghị xử lý vi phạm, chấn chỉnh công tác quản lý. Việc chỉ đạo, điều hành công tác phòng, chống tham nhũng; xây dựng, tổ chức thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng; thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng; phát hiện và xử lý những vụ việc và đối tượng có hành vi tham nhũng, tiêu cực đã đạt được những kết quả nhất định trên cả hai phương diện phòng và chống, tham nhũng.

13. Quốc phòng, an ninh

Quốc phòng, an ninh chính trị được giữ vững ổn định; trật tự an toàn xã hội, an toàn giao thông được bảo đảm; duy trì quân số trực sẵn sàng chiến đấu, bảo đảm an ninh, an toàn tại kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh, Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh và cấp xã, dịp lễ, Tết, các sự kiện lớn diễn ra trên địa bàn tỉnh, kịp thời xử lý tốt mọi tình huống có thể xảy ra, không để bị động bất ngờ. Đẩy mạnh công tác phòng ngừa, đấu tranh với các loại tội phạm vi phạm pháp luật¹⁶; tấn công, trấn áp tội phạm, đảm bảo trật tự an toàn xã hội; không để hình thành các tụ điểm gây bức xúc trong nhân dân; các vụ án dư luận quan tâm đều được tập trung điều tra, khám phá nhanh góp phần xây dựng xã hội kỷ cương, an ninh, an toàn, lành mạnh. Long trọng tổ chức Lễ kỷ niệm 80 năm Ngày truyền thống Công an nhân dân Việt Nam (19/8/1945-19/8/2025) và 20 năm Ngày hội toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc (19/8/2005-19/8/2025). Tổ chức các buổi tuyên truyền pháp luật về trật tự an toàn giao thông cho hơn 2.000 lượt cán bộ, công nhân, người lao động tại các công ty, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Ban hành Kế hoạch xây dựng xã, phường không ma túy giai đoạn 2025-2030 trên địa bàn tỉnh. Đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc. Chỉ đạo các địa phương làm tốt công tác

¹⁵ Về tiếp công dân, 9 tháng, toàn tỉnh tiếp 6.028 lượt với 9.057 lượt người; có 121 đoàn đông người với 1.204 lượt người; thủ trưởng các đơn vị hành chính các cấp đã tiếp 3.354 lượt với gần 4.726 lượt người. Về tiếp nhận, xử lý và giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo, toàn tỉnh tiếp nhận 5.160 đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; có 3.626 đơn đủ điều kiện xử lý (272 đơn khiếu nại; 286 đơn tố cáo; 3.068 đơn kiến nghị, phản ánh). Tỉnh đã thực hiện kịp thời, nghiêm túc kết luận của đồng chí Tổng Bí thư về việc giải quyết khiếu nại, tố cáo kéo dài, vượt cấp lên Trung ương; Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành Quyết định thành lập Tổ công tác do đồng chí Bí thư Tỉnh ủy làm Tổ trưởng, Tổ công tác xây dựng Kế hoạch, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quyết định thành lập Tổ giúp việc để rà soát, giải quyết đối với các vụ việc Tổ công tác của tỉnh kiểm tra, rà soát; qua rà soát, trên địa bàn tỉnh Hưng Yên có 07 vụ việc vụ việc khiếu nại, kéo dài vượt cấp lên Trung ương (tỉnh Hưng Yên cũ: 03; tỉnh Thái Bình cũ: 04)...

¹⁶ 9 tháng đã phát hiện, xảy ra 766 vụ/1.905 đối tượng, điều tra làm rõ 757 vụ/1.879 đối tượng, khởi tố 453 vụ/1.435 bị can phạm tội về trật tự xã hội; phát hiện 249 vụ, khởi tố 133 vụ/218 bị can phạm tội về kinh tế, chức vụ và môi trường; phát hiện 1.324 vụ/1.459 đối tượng, khởi tố 615 vụ/786 bị can phạm tội về ma túy; xử phạt vi phạm hành chính 23.244 trường hợp vi phạm trật tự, an toàn giao thông; 1.361 trường hợp vi phạm quy định về phòng cháy, chữa cháy...

chuẩn bị, tổ chức lễ giao, nhận quân bảo đảm chặt chẽ, đúng thời gian, chất lượng, đủ chỉ tiêu; kết quả giao nhận quân tốt, bảo đảm 100% kế hoạch. Tổ chức các hoạt động kỷ niệm 90 năm ngày truyền thống của Dân quân tự vệ. Tổ chức lớp tập huấn cho hơn 300 cán bộ chỉ huy Ban chỉ huy quân sự của 104 xã, phường sau khi thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp; tổ chức khai mạc diễn tập chỉ huy - cơ quan 1 bên, 1 cấp trên bản đồ năm 2025; trao giải cuộc thi tìm hiểu 80 năm Ngày truyền thống lực lượng vũ trang Quân khu 3. Tổ chức kiểm tra công tác bảo đảm an toàn, an ninh mạng, bí mật nhà nước trên không gian mạng và bảo vệ dữ liệu cá nhân trên địa bàn tỉnh. Tổ chức tuần tra chung trên tuyến biên giới biển nhằm kiểm soát chặt chẽ tình hình an ninh, chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả và bảo vệ chủ quyền vùng biển.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

Chín tháng năm 2025, mặc dù còn nhiều khó khăn thách thức, song được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát, kịp thời, hiệu quả của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và các bộ, ngành trung ương, sự vào cuộc cả hệ thống chính trị, cùng với sự nỗ lực của các cấp, các ngành, cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân trong tỉnh, tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh cơ bản ổn định và đạt nhiều kết quả nổi bật.

2. Một số tồn tại, hạn chế

- Tăng trưởng kinh tế chưa đáp ứng mong muốn, yêu cầu đề ra; chỉ số phát triển công nghiệp, động lực chủ yếu thúc đẩy tăng trưởng còn thấp; tiến độ giải ngân vốn đầu tư công, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, giải phóng mặt bằng còn chậm, chưa có nhiều chuyển biến. Thực hiện một số nhiệm vụ đã có chỉ đạo vẫn còn chậm.

- Hoạt động của các Trung tâm phục vụ Hành chính công còn nhiều khó khăn, vướng mắc, chưa đáp ứng yêu cầu của người dân và doanh nghiệp; tiến độ, chất lượng giải quyết một số thủ tục hành chính thiết yếu (cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, cấp phép xây dựng, đầu tư, đăng ký kinh doanh,...) chưa đáp ứng yêu cầu. Việc ban hành các quy định chức năng, nhiệm vụ của một số cơ quan, đơn vị sau sắp xếp còn chậm, dẫn đến tình trạng ách tắc trong công tác quản lý, điều hành, ảnh hưởng đến tiến độ triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao. Nguồn nhân lực cấp xã hiện nay còn tình trạng thừa thiếu cục bộ, chưa đồng đều về chất lượng, năng lực chuyên môn, nhất là ở các lĩnh vực đất đai, xây dựng, công nghệ thông tin. Công tác quản lý đất đai, đề điều, môi trường ở một số địa phương chưa đạt yêu cầu.

- Vướng mắc về thể chế, quy định pháp luật hiện hành trong một số lĩnh vực còn chồng chéo, mâu thuẫn gây khó khăn cho quá trình triển khai áp dụng. An ninh, trật tự an toàn xã hội tiềm ẩn nhiều yếu tố phức tạp, nhất là ma túy, tệ nạn xã hội, tội phạm, vi phạm pháp luật; công tác tiếp công dân và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo ở một số địa phương, đơn vị còn hạn chế.

3. Nguyên nhân

Bên cạnh các nguyên nhân khách quan (tình hình thế giới, khu vực diễn biến phức tạp, khó lường; thị trường tài chính, bất động sản tiềm ẩn nhiều rủi ro; hệ thống pháp luật, cơ chế, chính sách còn bất cập, thiếu đồng bộ, chậm được sửa đổi, bổ sung, nhất là trong lĩnh vực đất đai, xây dựng, quy hoạch, môi trường...), thì một số nguyên nhân chủ quan vẫn chưa được khắc phục triệt để, cụ thể:

- Một số cơ quan, đơn vị chưa chủ động, quyết liệt tuyên truyền, quán triệt các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và công tác chỉ đạo, điều hành của tỉnh dẫn tới việc thực hiện một số nhiệm vụ chưa đạt hiệu quả cao.

- Thiếu sáng tạo, chưa linh hoạt, nhịp nhàng trong phối hợp thực hiện nhiệm vụ giữa một số ngành, địa phương; tính chủ động, tích cực trong việc tham mưu tháo gỡ khó khăn vướng mắc còn hạn chế, nhất là những vấn đề khó, phức tạp.

- Nhận thức và áp dụng pháp luật giữa các đơn vị, địa phương trong giải quyết các thủ tục hành chính đôi lúc chưa thống nhất. Việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, quy chế làm việc có lúc chưa nghiêm. Một bộ phận cán bộ, công chức còn e dè, né tránh, đùn đẩy, ngại trách nhiệm, chưa phát huy hết tinh thần, trách nhiệm trong công tác tham mưu, thực thi công vụ.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM QUÝ IV NĂM 2025

Các tháng cuối năm, dự báo kinh tế thế giới, khu vực và trong nước tiếp tục có những khó khăn, thách thức. Để thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2025, nhất là mục tiêu tăng trưởng năm 2025 đạt 10-10,5%, tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công đạt 100%, các cấp, ngành phải có quyết tâm chính trị cao, hành động quyết liệt trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, tiếp tục bám sát và triển khai thực hiện quyết liệt, kịp thời các Nghị quyết, chỉ đạo của Trung ương, các kết luận, chỉ đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, đồng chí Bí thư Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh, nhất là các nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội, vận hành chính quyền địa phương hai cấp, chủ động tham mưu cụ thể hóa 7 Nghị quyết của Bộ Chính trị, đẩy mạnh phát triển kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, kinh tế sáng tạo, kinh tế chia sẻ, các ngành, lĩnh vực mới nổi. Chấp hành nghiêm Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh, thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính; chủ động triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao theo chương trình làm việc, chương trình công tác của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh, các nhiệm vụ do Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao. Chủ động xây dựng kế hoạch của ngành, địa phương thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội những tháng cuối năm.

Với kết quả 9 tháng và kế hoạch cả năm đã đề ra, để đảm bảo đạt mục tiêu tăng trưởng kinh tế (GRDP) năm 2025 đạt 10-10,5% thì GRDP quý IV phấn đấu đạt 14,2-15,8%, trong đó, giá trị sản xuất các khu vực: Nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 8,9%; công nghiệp và xây dựng tăng 18,5% (công nghiệp tăng 16,7%; xây dựng tăng 29%); dịch vụ tăng 14,6% (*Chi tiết tại Phụ lục kèm theo*).

1. Sản xuất công nghiệp và xây dựng

Hỗ trợ, tạo điều kiện đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án đầu tư, nhất là dự án đầu tư lớn, các dự án đã có chủ trương đầu tư. Tăng cường gặp gỡ, đối thoại với doanh nghiệp, nhà đầu tư, tổ chức hội nghị kết nối các doanh nghiệp, các tổ chức tín dụng, các hội nghị xúc tiến thương mại, đầu tư trong nước và nước ngoài; tiếp nhận, xử lý nhanh các kiến nghị, đề xuất của doanh nghiệp, nhà đầu tư. Thúc đẩy các nhà đầu tư, các doanh nghiệp đẩy nhanh tiến độ đầu tư phát triển hạ tầng, giải ngân vốn, triển khai hiệu quả các dự án đầu tư trọng điểm đã thu hút thành công trong giai đoạn vừa qua. Giải quyết kịp thời thủ tục của các dự án đầu tư mới, dự án đã có kế hoạch đưa vào hoạt động sản xuất trong năm. Trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định cho phép Hưng Yên nghiên cứu, lập đề án thành lập Khu kinh tế tự do. Phấn đấu có thêm 05 Khu công nghiệp (Số 01, Số 06, Tân Dân, Văn Nhuệ - Hoàng Hoa Thám, Lý Thường Kiệt) hoàn thành thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư trong năm 2025. Ban hành Quy chế quản lý cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh; xây dựng báo cáo tình hình đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật và thu hút đầu tư vào cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Rà soát, xây dựng, hoàn thiện, sớm trình cấp có thẩm quyền phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch tỉnh. Tập trung rà soát, lập điều chỉnh các quy hoạch theo quy định; quản lý hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng đô thị theo mô hình mới. Nâng cao chất lượng lập, thẩm định các đồ án quy hoạch, quản lý quy hoạch, xây dựng, đô thị, nhà ở, thị trường bất động sản và hạ tầng kỹ thuật. Phê duyệt điều chỉnh Chương trình phát triển nhà ở tỉnh giai đoạn 2021-2030 (sau sáp nhập), Kế hoạch phát triển nhà ở tỉnh giai đoạn 2026-2030; tham mưu Phương án tổng thể về quản lý kiến trúc đô thị để áp dụng đồng bộ, thống nhất trong phạm vi toàn tỉnh; ban hành Quy định mức giá tối đa đối với dịch vụ xe ra, vào bến xe ô tô trên địa bàn tỉnh. Rà soát, đánh giá lại vị trí, quy mô đầu tư hiện tại của dự án Khu Trung tâm chính trị và hành chính tập trung tỉnh, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định. Rà soát, đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án phát triển nhà ở, đặc biệt là các dự án quan trọng, có ảnh hưởng lớn tới các chỉ tiêu phát triển đô thị trên địa bàn tỉnh (*Dự án phát triển nhà ở ven sông Trà Lý, dự án khu đô thị Kiến Giang, dự án Trump International Hưng Yên, dự án Công viên trung tâm và khu đô thị mới Đông Khoái Châu, dự án Khu nhà ở Châu Hưng - Vaquarius, khu nhà ở xã hội tại phường Phố Hiến (Vingroup), khu đô thị mới tại xã Liên Phương...*). Rà soát lại các dự án nhà ở xã hội đang triển khai và các dự án mới sắp triển khai đáp ứng nhu cầu của người dân và của cán bộ, công chức tỉnh Thái Bình (cũ) đến công tác tại tỉnh Hưng Yên hiện nay. Hoàn thành xây dựng 2.250 căn nhà ở xã hội được giao tại Quyết định số 444/QĐ-TTg ngày 27/02/2025 của Thủ tướng Chính phủ. Tham mưu ban hành kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 70-NQ/TW ngày 20/8/2025 của Bộ Chính trị về bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công gắn với trách nhiệm cụ thể của từng cấp, ngành, cơ quan, đơn vị, chủ đầu tư; rà soát, điều chỉnh kế hoạch vốn giữa các dự án đảm bảo hoàn thành giải ngân 100% kế hoạch vốn Thủ tướng

giao. Rà soát, tổng hợp tình hình thanh toán giải ngân vốn đầu tư công 9 tháng, nguồn vốn còn lại dự kiến để xây dựng phương án cụ thể về điều chỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2025. Phát huy hiệu quả hoạt động của 05 Tổ công tác của Ủy ban nhân dân tỉnh kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn và giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc cho các địa phương, đơn vị trong thực hiện giải ngân vốn đầu tư công theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh. Chủ động triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ được giao; tổ chức thực hiện đồng bộ các giải pháp hoàn thiện thủ tục đầu tư, đẩy nhanh công tác giải phóng mặt bằng, tiến độ thi công các công trình dự án, nhất là hạ tầng giao thông trọng điểm của tỉnh, có tính chất liên kết, kết nối vùng (*đường cao tốc CT.08; đường vành đai 3,5; đường kết di sản văn hóa, du lịch phát triển kinh tế dọc sông Hồng; đường Tân Phúc - Vồng Phan; đường ven biển; đường cao tốc CT.08; đường từ Thái Bình đi cồn Vành; đường Vành đai 4 - Vùng Thủ đô; đường vành đai phía Nam; đường từ phường Thái Bình đi xã Hưng Hà kết nối với phường Phố Hiến...*), các dự án trọng điểm trong Khu kinh tế (*các khu công nghiệp: VSIP, Hải Long, Hưng Phú; nhà máy nhiệt điện LNG; nhà máy sản xuất Amoniac...*), các dự án đầu tư thứ cấp trong các khu, cụm công nghiệp và hạ tầng khu đô thị, nhà ở, hạ tầng số, hạ tầng thương mại điện tử, hạ tầng công nghiệp, nông nghiệp, nông thôn, thủy lợi, y tế, giáo dục, đào tạo, văn hóa, thể thao... Chủ động phối hợp với các bộ ngành, tranh thủ nguồn lực hỗ trợ của trung ương, đẩy nhanh tiến độ hoàn thiện thủ tục, sớm triển khai đầu tư xây hoàn thiện hệ thống hạ tầng khung (*Cảng biển Diêm Điền; Đại học Bách Khoa cơ sở 2, Trường đại học Y Dược Thái Bình thành trường đại học thông minh; cầu Tiên Hưng, cầu Mai Động, cầu Hưng Thái...*). Kịp thời tháo gỡ khó khăn về cung ứng vật liệu thi công cho các dự án. Khai thác tối đa dự địa thúc đẩy tăng trưởng từ các dự án lớn đang triển khai hoặc triển khai xây dựng từ năm 2025.

2. Thương mại - dịch vụ

Tiếp tục tạo điều kiện thuận lợi thu hút, triển khai các dự án siêu thị, trung tâm thương mại, trung tâm mua sắm trên địa bàn tỉnh, nhất là các khu vực đô thị, khu tập trung đông dân cư. Thực hiện tốt công tác khuyến công, khuyến thương và hỗ trợ doanh nghiệp phát triển thị trường, kết nối cung cầu, gắn kết giữa sản xuất với phân phối và tiêu dùng; tổ chức các hội chợ, quảng bá hàng hóa, sản phẩm, dịch vụ, nhất là nông sản đặc trưng, sản phẩm OCOP và các sản phẩm chủ lực của tỉnh. Phát triển các kênh phân phối, bán hàng, chú trọng các kênh dựa trên nền tảng số, sàn điện tử, thương mại điện tử. Phê duyệt Chương trình khuyến công địa phương giai đoạn 2026-2030, Kế hoạch phát triển thương mại điện tử tỉnh giai đoạn 2026-2030, Kế hoạch tổ chức các hoạt động xúc tiến thương mại nông sản, sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu tỉnh năm 2026. Thực hiện tốt công tác chuẩn bị để tổ chức Hội nghị xúc tiến đầu tư hạ tầng Logistics. Tận dụng các Hiệp định Thương mại tự do (FTA), phát triển các thị trường xuất khẩu mới, mở rộng các thị trường xuất khẩu truyền thống. Tăng cường kiểm tra, kiểm soát thị trường, công tác đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả; bám sát diễn biến thị trường, chủ động phòng ngừa, phát hiện sớm và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm.

3. Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản; xây dựng nông thôn mới

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các giải pháp thúc đẩy sản xuất và cơ cấu lại nông nghiệp gắn với đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và xây dựng chỉ dẫn địa lý, thương hiệu sản phẩm, cấp mã vùng trồng, vùng nuôi; tổ chức sản xuất theo chuỗi giá trị. Nâng cấp hạ tầng nông nghiệp, đặc biệt thủy lợi, giao thông và kho bãi để hiện đại hóa sản xuất và ứng phó biến đổi khí hậu. Đẩy mạnh hỗ trợ vốn ưu đãi, đào tạo lao động kỹ thuật và tăng cường hợp tác với viện nghiên cứu, trường đại học, doanh nghiệp để chuyển giao công nghệ và phát triển giống cây, vật nuôi, hướng đến nông nghiệp bền vững, đáp ứng nhu cầu thị trường; tiếp tục xây dựng nền nông nghiệp theo hướng “nông nghiệp sinh thái, nông nghiệp hiện đại, nông dân văn minh”. Tiếp tục chỉ đạo sản xuất nông nghiệp vụ Mùa và vụ Đông 2025-2026; thực hiện hỗ trợ cây vụ đông cho các địa phương theo đúng quy định. Tổng kết kết quả sản xuất trồng trọt năm 2025 và ban hành Kế hoạch sản xuất trồng trọt năm 2026. Tiếp tục thực hiện chuyển dịch cơ cấu giống vật nuôi theo hướng phát triển các giống vật nuôi được công bố tiêu chuẩn áp dụng, con giống cao sản chất lượng cao, thời gian nuôi ngắn nhưng khối lượng xuất chuồng tăng; tổ chức kiểm tra, giám sát, phát hiện sớm và phòng chống các dịch bệnh ở đàn gia súc, gia cầm. Tuần tra, kiểm tra, kiểm soát tàu cá, công tác chống khai thác hải sản bất hợp pháp (IUU). Duy trì tốt công tác quản lý, phát triển và bảo vệ rừng; tiếp tục rà soát hồ sơ Phương án quản lý rừng bền vững.

Đẩy mạnh xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu gắn với phát triển kinh tế nông thôn; ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số trong nông nghiệp, nông thôn. Xây dựng kế hoạch kiểm tra rà soát các xã trên địa bàn tỉnh về kết quả xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới hiện đại sau khi sáp nhập. Tham mưu một số cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất nông nghiệp, nông thôn và xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2026-2030. Thực hiện có hiệu quả Chương trình mỗi xã một sản phẩm OCOP. Quản lý tốt nghề, làng nghề.

4. Công tác quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường; phòng chống thiên tai

Nâng cao hiệu quả công tác quản lý, sử dụng đất đai, môi trường, tài nguyên khoáng sản; quản lý chặt chẽ, nâng cao hiệu quả sử dụng đất theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, nhất là đất công ích. Tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật thống kê, kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất; định mức kinh tế - kỹ thuật định giá đất; định mức kinh tế - kỹ thuật lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất trên địa bàn tỉnh, Danh mục dự án phải thu hồi đất năm 2026 và danh mục dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa năm 2026. Báo cáo việc xây dựng Bảng giá đất lần đầu để công bố và áp dụng từ ngày 01/01/2026. Thành lập các Tổ công tác của sở, làm việc trực tiếp với các xã, phường theo phương châm “cầm tay chỉ việc” để hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn cho cấp xã về việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Rà soát, khẩn trương đấu giá các mỏ cát còn lại, cấp phép các dự án khai thác cát trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật để đáp ứng nhu cầu cát phục vụ các dự án, công trình xây

dựng trên địa bàn tỉnh, nhất là ưu tiên các công trình, dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước, các dự án khu công nghiệp, khu kinh tế, cụm công nghiệp, khu đô thị mới, khu nhà ở theo quy định. Tăng cường kiểm tra, xử lý kịp thời, dứt điểm các tồn tại, không để xảy ra các vi phạm mới, nhất là các điểm “nóng” về đất đai, môi trường, khoáng sản.. Xử lý dứt điểm các “điểm nóng” ô nhiễm môi trường (sông Bắc Hưng Hải, làng nghề tái chế nhựa Minh Khai, làng nghề tái chế chì Đông Mai, làng nghề tái chế phế liệu tổ dân phố Phan Bội, làng nghề tái chế phế liệu thôn Bùi...); khắc phục tình trạng xả rác bừa bãi ra môi trường; thu gom triệt để rác thải về nơi tập kết, xử lý tập trung. Tổ chức tốt việc thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải hàng ngày.

Chủ động triển khai công tác phòng chống thiên tai và ứng phó với biến đổi khí hậu; theo dõi, dự báo, thông tin kịp thời về tình hình thiên tai, nhất là bão, lũ, kịp thời phòng, chống và sẵn sàng các phương án ứng phó với thiên tai, bảo đảm an toàn tính mạng cho người dân, khắc phục nhanh nhất hậu quả do thiên tai gây ra, nhất là sau cơn bão số 10. Kiểm tra tu bổ sửa chữa công trình, làm tốt công tác giải phóng dòng chảy, xử lý những vi phạm trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi, đề điều, phòng chống thiên tai. Tăng cường kiểm tra các công trình thủy lợi, các tuyến đê xung yếu; bảo đảm an toàn, có giải pháp ứng phó kịp thời khi có sự cố xảy ra. Kiểm tra, giám sát chặt chẽ chất lượng nước, chất lượng dịch vụ cung cấp nước cho người dân; vận hành hệ thống thủy lợi cấp nước phục vụ nhân dân liên tục, đầy đủ và đảm bảo chất lượng, đảm bảo cung cấp nước sạch phục vụ nhân dân.

5. Công tác xúc tiến, thu hút đầu tư và phát triển doanh nghiệp

Tạo môi trường đầu tư kinh doanh thông thoáng, minh bạch, ổn định để thu hút nhà đầu tư dài hạn. Ưu tiên thu hút đầu tư vào các lĩnh vực then chốt, công nghệ cao, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi xanh - số, công nghiệp chế biến - chế tạo, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, hạ tầng logistics, các dự án phát triển nhà ở thương mại, khu đô thị, nhà ở xã hội... Đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến đầu tư, thu hút vốn đầu tư khu vực tư nhân và vốn FDI gắn với theo dõi, đôn đốc, giám sát thường xuyên tiến độ triển khai theo cam kết đầu tư, nhất là các dự án đầu tư lớn; kịp thời nắm bắt, xử lý khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp FDI, cắt giảm thủ tục hành chính để đẩy nhanh tiến độ các dự án. Chuẩn bị chu đáo các điều kiện tổ chức đoàn công tác của tỉnh đi xúc tiến đầu tư nước ngoài theo kế hoạch. Cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; đổi mới, cải cách thủ tục, nhất là thủ tục về đầu tư, đất đai, xây dựng... tạo thuận lợi nhất cho các nhà đầu tư; thực hiện hiệu quả cơ chế, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp. Tiếp tục nâng cao trách nhiệm giải quyết thủ tục hành chính về đầu tư, đăng ký kinh doanh, đất đai, xây dựng, môi trường và các thủ tục có liên quan cho doanh nghiệp đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả.

6. Thu chi ngân sách, hoạt động tín dụng, ngân hàng

Tăng cường công tác quản lý, điều hành ngân sách nhà nước và quản lý, sử dụng tài sản công trên địa bàn tỉnh. Tập trung quyết liệt cho công tác thu ngân sách nhà nước; rà soát toàn bộ nguồn thu, khoản còn dư địa, thu tiền sử dụng đất...; xử lý giải quyết các khoản nợ đọng ngân sách nhà nước theo quy định. Ban chỉ

đạo thu ngân sách tập trung chỉ đạo, khai thác tối đa các nguồn thu thuế và tiền sử dụng đất trên địa bàn; rà soát, tổng hợp toàn bộ quỹ đất hiện có; xây dựng kế hoạch, đường hướng tiến độ chi tiết để triển khai thực hiện đối với các quỹ đất có khả năng hoàn thành đầu giá thu tiền sử dụng đất vào ngân sách nhà nước trong năm 2025. Rà soát, cắt giảm các khoản chi không cần thiết tuân thủ đúng chế độ, định mức, tiêu chuẩn theo quy định hiện hành để tập trung nguồn lực cho đầu tư phát triển, bố trí kinh phí để xử lý dứt điểm nợ đọng xây dựng cơ bản phát sinh trước ngày 01/7/2025. Tham mưu xây dựng Kế hoạch tài chính 05 năm giai đoạn 2026-2030, Quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương tỉnh giai đoạn 2026-2030, Quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách tỉnh giai đoạn 2026-2030, Quy định mức thu, đơn vị tính phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh... Rà soát, đánh giá toàn diện tình hình sử dụng tài sản công; hướng dẫn thực hiện kiểm kê, phân loại đầy đủ toàn bộ tài sản công hiện có tại các cơ quan, đơn vị. Xây dựng phương án tổng thể xử lý tài sản dôi dư, nhất là nhà, đất, phương tiện, trang thiết bị không còn nhu cầu, ưu tiên điều chuyển nội bộ để tránh lãng phí; trường hợp không có nhu cầu sử dụng thì thanh lý, bán đấu giá công khai đảm bảo quy định pháp luật.

Các ngân hàng cải tiến mô hình kinh doanh và đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt; thực hiện giải pháp tăng trưởng tín dụng an toàn, huy động vốn với lãi suất linh hoạt, kiểm soát lạm phát. Tiếp tục thực hiện tốt Chương trình tín dụng cho vay ưu đãi phát triển nhà ở xã hội, nhà ở công nhân, cải tạo xây dựng lại chung cư.

7. Y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân

Tiếp tục nâng cao chất lượng dịch vụ khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe nhân dân; chủ động giám sát, triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh... Tham mưu Đề án Phát triển ngành y tế tỉnh giai đoạn 2026-2030, tầm nhìn đến năm 2050, Quy định khám sức khỏe định kỳ mỗi năm một lần cho người dân trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2026-2030, Kế hoạch thực hiện Chương trình phát triển y tế biển, đảo tỉnh Hưng Yên đến năm 2030, Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị và thực hiện Nghị quyết số 282/NQ-CP ngày 15/9/2025 của Chính phủ về thực hiện Nghị quyết 72-NQ/TW của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân trên địa bàn tỉnh. Thực hiện tốt việc cung ứng thuốc, vật tư y tế, cơ sở vật chất, trang thiết bị cho các bệnh viện đảm bảo kịp thời, đầy đủ, đúng quy định. Quan tâm thực hiện tốt công tác phòng chống HIV/AIDS, chăm sóc sức khỏe sinh sản, phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em. Thực hiện hiệu quả các giải pháp nâng cao tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế trên địa bàn tỉnh. Tăng cường công tác tiêm chủng, khám chữa bệnh, công tác quản lý nhà nước về an toàn vệ sinh thực phẩm và hoạt động y, dược. Tập trung tổ chức triển khai thực hiện, đẩy nhanh tiến độ Dự án Tăng cường hệ thống y tế tuyến tỉnh tại Thái Bình (cũ) sử dụng vốn vay của Chính phủ Đức. Tiếp tục hoàn thiện các thủ tục đề xuất tiếp nhận nguồn vốn ODA - KOICA không hoàn lại để triển khai đầu tư nâng cấp Bệnh viện Nhi, nguồn vốn vay ODA - Hàn Quốc để triển khai dự án nâng cấp sửa chữa Bệnh viện đa khoa Tiền Hải, Bệnh viện Y học cổ truyền. Hoàn thành việc tiếp nhận Trung tâm y tế

về trực thuộc Sở Y tế. Tổ chức triển khai hiệu quả Đề án phát triển kỹ thuật cao, chuyên sâu, nâng cao chất lượng dịch vụ y tế, Đề án phát triển mạng lưới y tế cơ sở, y tế dự phòng, Đề án phát triển nhân lực ngành y tế... làm cơ sở phát triển hệ thống y tế của tỉnh.

8. Giáo dục đào tạo, giáo dục nghề nghiệp

Chỉ đạo các cơ sở giáo dục triển khai thực hiện nhiệm vụ, tổ chức kiểm tra, đánh giá, thực hiện sơ kết học kì I năm học 2025-2026 theo đúng kế hoạch. Ban hành Quy định mức học phí đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập chưa tự đảm bảo chi thường xuyên và mức hỗ trợ học phí đối với trẻ em, học sinh của cơ sở giáo dục dân lập, tư thục trên địa bàn tỉnh năm học 2025-2026. Nghiên cứu, tham mưu triển khai thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo. Tăng cường công tác phối hợp giữa nhà trường, gia đình và các cơ quan, tổ chức có liên quan tại địa phương trong quá trình thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường. Phát động các phong trào thi đua trong dạy và học để chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam (20/11); đẩy mạnh thực hiện phong trào thi đua “Toàn ngành Giáo dục thi đua đổi mới sáng tạo, nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo, cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước” giai đoạn 2025-2030 bảo đảm thiết thực, hiệu quả. Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch tổ chức thi học sinh giỏi cấp tỉnh lớp 9, lớp 12; chỉ đạo các trường tích cực tổ chức ôn luyện, chuẩn bị Kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia. Tiếp tục chỉ đạo hiệu quả công tác xây dựng trường chuẩn quốc gia đối với các cấp học; tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học. Chỉ đạo hiệu quả công tác xây dựng trường chuẩn quốc gia các cấp học; tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học. Sớm thống nhất phương án thành lập, sáp nhập các trường trung cấp, cao đẳng, đại học trên địa bàn tỉnh trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong giáo dục; chuẩn hóa dữ liệu cơ sở dữ liệu ngành, kết nối liên thông với cơ sở dữ liệu Bộ Giáo dục và Đào tạo, cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Đẩy mạnh hợp tác quốc tế đối với lĩnh vực giáo dục và đào tạo. Tăng cường công tác đào tạo nghề gắn với giải quyết việc làm; tập trung phát triển lực lượng lao động, nhất là lao động chất lượng cao, lao động lành nghề đáp ứng nhu cầu doanh nghiệp, các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh, nhất là các dự án ứng dụng công nghệ cao; thực hiện phân luồng, định hướng tiếp cận nghề nghiệp cho học sinh, sinh viên, góp phần hình thành đội ngũ nhân lực chất lượng cao theo quy mô, cơ cấu, trình độ đào tạo.

9. Phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số

Tiếp tục bám sát các chỉ đạo của Trung ương để kịp thời tham mưu thực hiện các nội dung về chuyển đổi số và thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW của Bộ Chính trị; mỗi sở, ngành, đơn vị phải xây dựng ít nhất 1 đề án, ứng dụng chuyển đổi số cụ thể. Tham mưu ban hành Khung kiến trúc chính quyền số tỉnh Hưng Yên, phiên bản 4.0, Kế hoạch thực hiện phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số năm 2026, giao dự toán thực hiện các nhiệm vụ đã đăng ký theo Quyết định số 628/QĐ-UBND; khẩn trương xây dựng đề án thành lập

Khu Công nghệ cao và đổi mới sáng tạo tỉnh, Chương trình phát triển tài sản trí tuệ tỉnh giai đoạn 2026-2030 (sau khi có Quyết định sửa đổi, bổ sung Quyết định số 1068/QĐ-TTg ngày 22/8/2019 của Thủ tướng Chính phủ). Đẩy mạnh chuyển đổi số toàn diện trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội; phát triển hạ tầng số, nền tảng dữ liệu dùng chung và cơ sở dữ liệu chuyên ngành. Tăng cường cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ cao, nâng cao hiệu quả hoạt động của chính quyền số; củng cố, nâng cấp hoàn thiện hệ thống quản lý công việc của tỉnh đảm bảo thông suốt, hiệu quả. Hỗ trợ, khuyến khích các doanh nghiệp trong chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ số, các giải pháp quản trị số, phát triển mô hình kinh doanh số, thúc đẩy thương mại điện tử và kinh tế số. Triển khai hiệu quả hoạt động Tổ Công tác liên ngành phân tích dữ liệu phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trong phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn tỉnh. Đầu tư, phát triển hạ tầng số, cơ sở dữ liệu, các công cụ ứng dụng, nền tảng số, nhân lực phục vụ chuyển đổi số; bảo đảm an toàn, hiệu quả, đồng bộ trong chuyển đổi số. Hỗ trợ tích cực người dân, doanh nghiệp chuyển đổi số, sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

10. Lao động, việc làm và công tác bảo đảm an sinh xã hội

Triển khai hiệu quả các chỉ thị, chương trình, kế hoạch của Trung ương và của tỉnh về công tác lao động, việc làm; kiểm tra thực hiện pháp luật lao động tại các doanh nghiệp. Tổ chức tốt, nâng cao hiệu quả hoạt động của thị trường dịch vụ việc làm, các hoạt động môi giới, giới thiệu việc làm; kết nối cơ sở đào tạo nghề - người lao động - người sử dụng lao động; hỗ trợ, định hướng đào tạo nghề theo nhu cầu sử dụng của các doanh nghiệp. Rà soát, tham mưu giải pháp kịp thời, giải quyết ngay khó khăn về nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp; nghiên cứu xây dựng đề án, cơ chế phát triển nguồn nhân lực lao động của tỉnh trong tình hình mới. Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, chính sách đối với người có công và quan tâm, chăm lo người nghèo, các đối tượng yếu thế. Ban hành Kế hoạch thăm, tặng quà gia đình chính sách, người có công với cách mạng nhân dịp Tết Nguyên đán Bính Ngọ năm 2026. Tổ chức triển khai thực hiện kịp thời các chính sách hỗ trợ sinh kế, bảo hiểm y tế, nhà ở, giáo dục đào tạo, việc làm; rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo bảo đảm kịp thời, đúng tiến độ. Phối hợp, hướng dẫn các xã, phường trên địa bàn tỉnh được phân bổ kinh phí sự nghiệp nguồn ngân sách trung ương hỗ trợ thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2025 triển khai thực hiện các dự án, tiểu dự án theo thẩm quyền. Thực hiện hiệu quả các mục tiêu trong Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động vì trẻ em, Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ bảo vệ chăm sóc trẻ em; đẩy mạnh các hoạt động xây dựng xã, phường phù hợp trẻ em; tuyên truyền, tập huấn phổ biến các chính sách, pháp luật về bình đẳng giới; thực hiện tốt công tác phòng chống tệ nạn xã hội.

11. Văn hóa, thể thao, thông tin tuyên truyền

Đẩy mạnh các hoạt động thông tin, tuyên truyền, cổ động trực quan, văn hóa, văn nghệ, thể thao phục vụ cho các nhiệm vụ chính trị, các ngày lễ lớn của dân tộc... Tăng cường kiểm tra các hoạt động kinh doanh dịch vụ văn hoá, thể

thao, du lịch, thông tin, báo chí, xuất bản, công tác tổ chức lễ hội. Tiếp tục bảo tồn, tu bổ và phát huy giá trị các di tích lịch sử văn hóa. Tham mưu Tỉnh ủy xây dựng Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tiếp tục phát triển đồng bộ và nâng cao hiệu quả hoạt động của các thiết chế văn hóa, thể thao trên địa bàn tỉnh; đề nghị Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch di tích quốc gia đặc biệt Khu lăng mộ và đền thờ các vị vua triều Trần. Mở lớp truyền dạy ca trù, trống quân năm 2025. Ban hành Quy định về quản lý di tích lịch sử văn hóa, di vật, cổ vật và bảo vật quốc gia trên địa bàn tỉnh, Đề án đầu tư tu bổ, chống xuống cấp di tích xếp hạng cấp quốc gia, cấp tỉnh trên địa bàn giai đoạn 2026-2030, Kế hoạch tổ chức lễ hội chùa Keo mùa thu ở quy mô cấp tỉnh. Đẩy mạnh xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, xây dựng con người Hưng Yên phát triển toàn diện, trong đó chú trọng bồi dưỡng, xây dựng đạo đức, lối sống và phát triển thể chất con người. Ban hành Quy định về thực hiện nếp sống văn hóa, Kế hoạch thực hiện Nghị định số 110/2025/NĐ-CP ngày 21/5/2025 của Chính phủ quy định cơ sở dữ liệu về phòng, chống bạo lực gia đình, Kế hoạch tổ chức Hội thi câu lạc bộ gia đình tiêu biểu, Kế hoạch thông tin đối ngoại tỉnh Hưng Yên năm 2026.

Đẩy mạnh phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hóa, du lịch. Ứng dụng công nghệ trong quản lý, số hóa dữ liệu di tích, từng bước hiện đại hóa công tác lưu trữ, tra cứu và phục vụ du khách. Phát triển phong trào thể dục thể thao quần chúng gắn với cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại” và phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”. Ban hành Kế hoạch tổ chức Đại hội thể dục thể thao các cấp tỉnh năm 2025-2026 và tham dự Đại hội thể thao toàn quốc lần thứ X năm 2026; thành lập Ban Chỉ đạo Đại hội thể dục thể thao các cấp tỉnh năm 2025-2026; Đề án phát triển thể thao thành tích cao tỉnh giai đoạn 2025-2030, định hướng đến năm 2045; tham mưu tổ chức Lễ ký kết thỏa thuận hợp tác giữa Ủy ban nhân dân tỉnh và Tổng Công ty Hàng không Việt Nam giai đoạn 2026-2030.

12. Công tác xây dựng chính quyền và cải cách hành chính

Tiếp tục sắp xếp tổ chức, bộ máy sở, ngành, cơ quan; bố trí sắp xếp hợp lý công chức, viên chức làm việc tại các cơ quan, đơn vị, địa phương đảm bảo tinh, gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và đảm bảo tính thống nhất thông suốt trong chỉ đạo điều hành. Xây dựng cơ chế giám sát và phản hồi thông tin 2 chiều giữa cấp tỉnh và cấp xã. Rà soát, hoàn thiện quy chế làm việc, phân công và tổ chức thực hiện nhiệm vụ, công việc tại cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, cụ thể hóa, cá thể hóa quyền hạn, trách nhiệm của tập thể, cá nhân trong từng khâu của quy trình giải quyết công việc theo phương châm “6 rõ: rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thẩm quyền, rõ thời gian và rõ kết quả”. Nắm bắt, hướng dẫn, tập huấn tháo gỡ khó khăn, vướng mắc hoạt động của các xã phường, đặc biệt là các tổ công tác của các sở, ngành phải trực tiếp xuống cơ sở hướng dẫn tháo gỡ khó khăn, vướng mắc theo hướng cầm tay chỉ việc để đảm bảo hoạt động được liên thông, thông suốt. Quan tâm, tạo điều kiện và đảm bảo đầy đủ các điều kiện cơ sở vật chất để cán bộ, công chức, viên chức cống hiến, làm việc. Tham mưu cấp có thẩm quyền thực hiện giao biên chế công chức, số lượng

người làm việc, lao động hợp đồng trong các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập sau khi có Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh. Xây dựng chính sách hỗ trợ cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động làm việc tại Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã. Tham mưu các nhiệm vụ triển khai bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XVI và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031. Đánh giá công tác dân vận chính quyền, chính quyền phục vụ người dân và doanh nghiệp năm 2025. Tham mưu tổ chức Đại hội Thi đua yêu nước tỉnh Hưng Yên năm 2025.

Thực hiện nghiêm chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và 2026. Tiếp tục rà soát, cắt giảm thủ tục hành chính để phấn đấu hết năm 2025 giảm ít nhất 30% thời gian xử lý thủ tục hành chính, 30% chi phí kinh doanh; rà soát, kiến nghị bãi bỏ ít nhất 30% điều kiện kinh doanh không cần thiết; đảm bảo 100% thủ tục hành chính liên quan đến doanh nghiệp, 100% thủ tục hành chính phi địa giới trong phạm vi địa bàn tỉnh được thực hiện trực tuyến, thông suốt, hiệu quả. Ban hành Quy định đánh giá, xác định Chỉ số hiệu quả quản trị và HCC (PAPI) của sở, ban, ngành và UBND cấp xã, Quy định đánh giá, xác định Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp sở, cấp xã, Quy định đánh giá năng lực thực hiện các chỉ số cải cách nền hành chính tỉnh... Nâng cao chất lượng Trung tâm Phục vụ hành chính công; tăng cường tập huấn cho cán bộ, công chức, viên chức; thực hiện quy trình tiếp nhận - xử lý - trả kết quả minh bạch, kịp thời, hiệu quả, đúng quy định pháp luật. Nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp; siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính; kiên quyết xử lý, khắc phục triệt để tình trạng cán bộ, công chức, viên chức né tránh, đùn đẩy trách nhiệm, gây khó khăn đối với doanh nghiệp, người dân; nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ, bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng và hiệu quả công việc. Xây dựng Kế hoạch kiểm tra công vụ 2026. Tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc và tăng cường kiểm tra, thanh tra, giám sát thi hành pháp luật. Thực hiện nghiêm các kết luận thanh tra, kiểm tra và các công việc còn tồn tại kéo dài theo kết luận của Thanh tra Chính phủ, Kiểm toán nhà nước, kết luận của Ủy ban Kiểm tra Trung ương. Thực hiện tốt công tác tiếp công dân, đối thoại, giải quyết kịp thời, dứt điểm khiếu nại, tố cáo ngay từ cơ sở; xử lý dứt điểm vụ việc tồn đọng, phức tạp. Xây dựng chế độ bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn tỉnh. Nâng cao hiệu quả phòng chống tham nhũng qua thanh tra, phối hợp giữa các cơ quan liên quan.

13. Quốc phòng, an ninh

Lãnh đạo thực hiện tốt nhiệm vụ quốc phòng, an ninh; tăng cường, củng cố tiềm lực quốc phòng và quân sự địa phương; giữ vững ổn định an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội; bảo đảm tuyệt đối an toàn các mục tiêu trọng điểm, sự kiện chính trị, văn hóa xã hội lớn tại địa phương, hoạt động của các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước, các đoàn khách quốc tế thăm và làm việc tại tỉnh. Chủ động phòng ngừa, đấu tranh có hiệu quả với tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật. Tăng cường phòng, chống tội phạm, đảm bảo an ninh mạng, giảm tội phạm ma

túy, tai nạn giao thông và phòng chống cháy nổ. Thực tập phương án chữa cháy và cứu nạn cứu hộ có huy động nhiều lực lượng, phương tiện tham gia ở quy mô cấp tỉnh. Tổng kết Chương trình Phòng chống ma túy giai đoạn 2021-2025. Ban hành Kế hoạch tăng cường công tác quản lý người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy, người sau cai nghiện ngoài cộng đồng góp phần làm sạch ma túy tại xã, phường. Điều chỉnh chủ trương đầu tư xây dựng các dự án trong Khu vực phòng thủ các huyện, thị xã, thành phố (cũ) thành Sở Chỉ huy cơ bản trong Khu vực phòng thủ của Ban Chỉ huy Phòng thủ khu vực 1,2,3 và các xã, phường trên địa bàn tỉnh phù hợp với phương án tác chiến phòng thủ tỉnh. Triển khai nhiệm vụ công tác tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ và tham gia nghĩa vụ Công an nhân dân. Tổng kết công tác quốc phòng quân sự địa phương năm 2025. Duy trì chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, chủ động phối hợp nắm tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn; thực hiện tốt nhiệm vụ quản lý, bảo vệ biên giới; kiểm soát bảo vệ chủ quyền vùng biển, kết hợp bảo vệ các mục tiêu, công trình trên biển; chủ động ứng phó tình huống thiên tai, lũ lụt, sẵn sàng phương án tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn.

Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các xã, phường;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu VT, TH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Quang Hưng